| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI**<br>**TỈNH QUẢNG BÌNH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 05/2024/DS-ST
Ngày: 26/01/2024
V/v: "*Tranh chấp Hợp đồng tín dụng".*

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI, TỈNH QUẢNG BÌNH**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà*: Bà Nguyễn Thị Mỹ Lệ

*Các Hội thẩm nhân dân*: 1. Ông Dương Đức Bản

2. Ông Hoàng Văn Tiến

*Thư ký phiên tòa*: Bà Nguyễn Thị Xuân - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Đồng Hới.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên toà:* Bà Nguyễn Thành Huế - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 01 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án Dân sự thụ lý số: 55/2023/TLST-DS ngày 19 tháng 10 năm 2023 về việc " *Tranh chấp Hợp đồng tín dụng*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 204/2023/QĐXXST-DS ngày 11 tháng 12 năm 2023; Quyết định hoãn phiên tòa số: 177/2023/QĐST-DS ngày 27 tháng 12 năm 2023; Thông báo về việc mở lại phiên toà số 03/TB- TA ngày 05/01/2024 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng TMCP H; địa chỉ: Số 25 Bis NTMK phường BN, Quận 1 - Thành phố HCM; người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Quốc T- Tổng Giám đốc; người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Nhật T - Phó Giám đốc Trung tâm xử lý nợ pháp lý theo văn bản uỷ quyền số: 1489/2023/UQ-HĐQT ngày 23/5/2023; Người được ủy quyền lại: Bà Nguyễn Thị Hồng P; và ông Dương Thanh Đ; chức vụ là chuyên viên QHKHCN Ngân hàng TMCP H - Chi nhánh Quảng Bình; theo giấy ủy quyền số: 49A/2023/UQ-CNQB ngày 02/10/2023 và giấy uỷ quyền số 04/2024/UQ-CNQB ngày 16/01/2024 từ ông Phạm Nhật T; Giám đốc Ngân hàng TMCP H - Chi nhánh Quảng Bình; địa chỉ: Số 352 đường THĐ, phường NL, thành phố ĐH, tỉnh QB. Bà P và ông Đ có mặt.

- *Bị đơn*: Anh Đào Hữu T; sinh năm 1983 và chị Phạm Thị Thuý H; sinh

năm 1988; địa chỉ: TTN 5, xã NN, thành phố ĐH, tỉnh QB. Vắng mặt lần 2 không có lý do.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Trong đơn khởi kiện đề ngày 02/10/2023, bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:*

Anh Đào Hữu T và chị Phạm Thị Thuý H có quan hệ vay vốn tại Ngân hàng TMCP H - Chi nhánh Quảng Bình theo Hợp đồng tín dụng hạn mức số: 4687/22MB/HĐTD ngày 23/02/2022. Với Hạn mức tín dụng: 700.000.000 đồng (Bảy trăm triệu đồng). Thời hạn hiệu lực của hạn mức tín dụng: 60 tháng (từ ngày 23/02/2022 đến ngày 23/02/2027) Phương thức trả nợ: Gốc trả khi đến hạn, lãi trả hàng tháng theo đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số: 4687/22MB/HĐTD/KUNN01 ngày 24/02/2022, số tiền nhận nợ 700.000.000 đồng. Mục đích vay: Bổ sung vốn chăn nuôi. Do anh Đào Hữu T và chị Phạm Thị Thúy Hà đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ gốc, lãi đến hạn như đã thoả thuận trong Hợp đồng tín dụng, Khế ước nhận nợ mà hai bên đã ký kết. Mặc dù, Ngân hàng đã nhiều lần liên hệ làm việc, yêu cầu trả nợ nhưng anh Đào Hữu T và chị Phạm Thị Thuý H

. Tính đến ngày 02/10/2023 chị Đào Hữu T và chị Phạm Thị Thúy H còn nợ Ngân hàng TMCP H với số tiền là: 789.000.494 (Trong đó nợ gốc 699.999.818 đồng, nợ lãi trên nợ gốc trong hạn chưa trả là 5.747.417 đồng**,** nợ lãi trên nợ gốc quá hạn chưa trả là 82.906.838 đồng, lãi chậm trả là 346.421 đồng.

Tài sản bảo đảm của khoản vay của anh Đào Hữu T và chị Phạm Thị Thuý H: Theo Hợp đồng Thế chấp HĐTC quyền sử dụng đất số 4687/22MB/HĐBĐ ngày 23/02/2022 được công chứng tại Văn phòng công chứng Nguyễn Thanh Xuân, địa chỉ số 142 Phạm Văn Đồng, phường Đức Ninh Đông, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình và đã được đăng ký giao dịch bảo đảm theo quy định của pháp luật) là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 219, tờ bản đồ số 16, địa chỉ thôn Trung Nghĩa 5, Xã Nghĩa Ninh, thành phố Đồng Hới, Tỉnh Quảng Bình theo Giấy chứng nhận QSDĐ quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DĐ 197118, số vào sổ cấp GCN CS: 04092 do Sở Tài Nguyên và Môi Trường tỉnh Quảng Bình cấp ngày 19/01/2022 đứng tên Đào Hữu T và Phạm Thị Thúy H.

Nay Ngân hàng TMCP H yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình giải quyết buộc anh Đào Hữu T và chị Phạm Thị Thúy H phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP H tổng số nợ còn thiếu (gồm nợ gốc, nợ lãi) tính đến ngày 26/01/2024 tổng số tiền là: 832.897.599 đồng (Trong đó nợ gốc là 699.999.757 đồng, nợ lãi trên nợ gốc trong hạn chưa trả là 5.747.417 đồng, nợ lãi trên nợ gốc quá hạn chưa trả là 126.621.346 đồng, lãi chậm trả lãi là 529.079

đồng.

Buộc, anh Đào Hữu T và chị Phạm Thị Thúy H phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP Phát triển thành phố Hồ Chí Minh số tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất nợ quá hạn do các bên thỏa thuận trong các Hợp đồng tín dụng, các Giấy đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ kèm theo hợp đồng từ ngày 27/01/2024 đến ngày anh Đào Hữu T và chị Phạm Thị Thúy H thanh toán hết các khoản nợ gốc, nợ lãi trong hạn, nợ lãi quá hạn, lãi phát sinh.

Trường hợp, anh Đào Hữu T và chị Phạm Thị Thúy H không thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng TMCP H được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền xử lý, phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi nợ.

Tài sản bảo đảm Ngân hàng H yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý, phát mãi gồm: Tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 219, tờ bản đồ số 16, địa chỉ Trung Nghĩa 5, Xã Nghĩa Ninh, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình theo Giấy chứng nhận QSDĐ quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DĐ 197118, số vào sổ cấp GCN CS: 04092 do Sở Tài Nguyên và Môi Trường tỉnh Quảng Bình cấp ngày 19/01/2022 đứng tên anh Đào Hữu T và chị Phạm Thị Thúy H.

Bị đơn anh Đào Hữu T và chị Phạm Thị Thúy H có bản trình bày tại Toà án vào ngày 02/11/2023. Anh T chị H thừa nhận vay vốn tại Ngân hàng TMCP H - Chi nhánh Quảng Bình theo Hợp đồng tín dụng hạn mức số: 4687/22MB/HĐTD ngày 23/02/2022. Với Hạn mức tín dụng: 700.000.000 đồng (Bảy trăm triệu đồng). Thời hạn hiệu lực của hạn mức tín dụng: 60 tháng (từ ngày 23/02/2022 đến ngày 23/02/2027) Phương thức trả nợ: Gốc trả khi đến hạn, Lãi trả hàng tháng theo Đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số: 4687/22MB/HĐTD/KUNN01 ngày 24/02/2022, số tiền nhận nợ 700.000.000 đồng, anh T chị H đồng ý như lời khai của Ngân hàng tại Toà án, nhưng hiện nay vì điều kiện khó khăn nên chưa có điều kiện để trả cho Ngân hàng và xin Ngân hàng cho vợ chồng anh T, chị H trả nợ dần.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới đã ra Thông báo thụ lý vụ án và gửi cho bị đơn kèm theo giấy triệu tập đến Tòa án, anh Đào Hữu T và chị Phạm Thị Thuý H đều có mặt và đã trình bày tại bản tự khai.

Trong thời hạn chuẩn bị xét xử vụ án, Tòa án đã nhiều lần tổ chức phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ và phiên hòa giải để các bên đương sự tự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết vụ án, nhưng bị đơn là anh Đào Hữu T và chị Phạm Thị Thuý Hà đều không có mặt, mặc dù toà án đã triệu tập hợp lệ, do các bên đương sự không đến nên không thể thỏa thuận được toàn bộ nội dung vụ án. Vì vậy, Tòa án đưa vụ án ra xét xử theo qui định của pháp luật.

Tại phiên tòa:

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi

kiện về yêu cầu Tòa án giải quyết buộc anh Đào Hữu T và chị Phạm Thị Thuý H phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP H với tổng số tiền phải trả tính đến ngày 26/01/2024 832.897.599 đồng (Trong đó nợ gốc là 699.999.757 đồng, nợ lãi trên nợ gốc trong hạn chưa trả là 5.747.417 đồng, nợ lãi trên nợ gốc quá hạn chưa trả là 126.621.346 đồng, lãi chậm trả lãi là 529.079 đồng.

Bị đơn anh Đào Hữu T và chị Phạm Thị Thuý H vắng mặt lần thứ 2 không có lý do nên không có lời trình bày và có ý kiến tại phiên tòa.

Ý kiến của Kiểm sát viên:

- Về việc tuân theo pháp luật trong thời gian chuẩn bị xét xử: Việc thụ lý vụ án đúng quan hệ tranh chấp được quy định tại Điều 30 BLTTDS vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của TAND thành phố Đồng Hới nơi bị đơn có địa chỉ cư trú theo quy định tại Điều 35 và Điều 39 BLTTDS. Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo các Điều 70, 71 của Bộ luật Tố tụng dân sự còn bị đơn không thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo các Điều 70, 72, 73 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về giải quyết vụ án:

Căn cứ các Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 116, 117, 119, 463, 466, 468, 470 BLDS năm 2015, Điều 91, 95, 98 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010, Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Toà án nhân dân tối cao. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện buộc anh Đào Hữu T và chị Phạm Thị Thuý H phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP H với tổng số tiền đến ngày 26/01/2024 là 832.897.599 đồng (Trong đó nợ gốc là 699.999.757 đồng, nợ lãi trên nợ gốc trong hạn chưa trả là 5.747.417 đồng, nợ lãi trên nợ gốc quá hạn chưa trả là 126.621.346 đồng, lãi chậm trả lãi là 529.079 đồng.

Kể từ ngày 27/01/2024 cho đến khi thi hành án xong, anh T chị H còn phải chịu thêm khoản tiền lãi phát sinh trên số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận ký kết tại Hợp đồng tín dụng hạn mức số: 4687/22MB/HĐTD ngày 23/02/2022 và đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số: 4687/22MB/HĐTD/KUNN01 ngày 24/02/2022.

Trường hợp anh Đào Hữu T và bà chị Phạm Thị Thuý H không thực hiện nghĩa vụ trả nợ hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền tiến hành thi hành án tài sản đảm bảo theo Hợp đồng thế chấp theo Hợp đồng Thế chấp HĐTC quyền sử dụng đất số 4687/22MB/HĐBĐ ngày 23/02/2022 được công chứng tại Văn phòng công chứng Nguyễn Thanh Xuân, địa chỉ số 142 Phạm Văn Đồng, phường Đức

Ninh Đông, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình và đã được đăng ký giao dịch bảo đảm theo quy định của pháp luật) là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 219, tờ bản đồ số 16, địa chỉ thôn Trung Nghĩa 5, Xã Nghĩa Ninh, thành phố Đồng Hới, Tỉnh Quảng Bình theo Giấy chứng nhận QSDĐ quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DĐ 197118, số vào sổ cấp GCN CS: 04092 do Sở Tài Nguyên và Môi Trường tỉnh Quảng Bình cấp ngày 19/01/2022 đứng tên anh Đào Hữu T và chị Phạm Thị Thúy H để thu hồi khoản nợ vay theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Đương sự phải chịu án phí Dân sự sơ thẩm có giá ngạch, và chi phí thẩm định theo quy định của pháp luật.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng:

[1.1].Về thẩm quyền và quan hệ pháp luật tranh chấp:

Tranh chấp phát sinh từ quan hệ Hợp đồng nên nguyên đơn yêu cầu Toà án nơi Hợp đồng được thực hiện giải quyết và nơi đăng ký Hộ khẩu thường trú của bị đơn là Tổ dân Phố Nam Thành, phường Đồng Hải; thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình, căn cứ điểm b khoản 1 Điều 35; điểm a, khoản 1, Điều 39 của Bộ Luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

Ngân hàng TMCP H và anh Đào Hữu T và chị Phạm Thị Thuý H ký kết hợp đồng với mục đích vay mượn là bổ sung vốn kinh doanh, nhưng anh T chị H không có giấy phép đăng ký kinh doanh. Do vậy Ngân hàng khởi kiện yêu cầu anh T chị Hà phải thanh toán các khoản nợ phát sinh từ Hợp đồng tín dụng đã ký kết. Do đó Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình đã thụ lý, giải quyết vụ án Dân sự về tranh chấp Hợp đồng tín dụng. Đây là tranh chấp Dân sự phát sinh trong việc giao dịch Dân sự, Hợp đồng dân sự quy định tại điểm b khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[1.2]. Trong quá trình Tòa án thụ lý giải quyết vụ án, Tòa án đã nhiều lần triệu tập các bên đương sự đến Tòa án để tiến hành các thủ tục giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn, bị đơn đã đến Tòa án làm bản tự khai. Tuy nhiên các lần triệu tập tiếp theo để tham gia phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải theo giấy triệu tập của Tòa án thì bị đơn đều vắng mặt không có lý do. Quá trình giải quyết Tòa án đã tiến hành tống đạt theo quy định của pháp luật nhưng bị đơn đều không có mặt. Điều đó thể hiện bị đơn cố tình không hợp tác. Ngày 27/12/2023, Tòa án mở phiên tòa sơ thẩm, tuy

nhiên anh T, chị H đều vắng mặt tại phiên tòa lần thứ nhất không có lý do nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1, Điều 227 Bộ Luật tố tụng Dân sự ra quyết định hoãn phiên tòa số: 177/2023/QĐST-DS ngày 27/12/2023 và ấn định thời gian mở lại phiên tòa vào ngày 26/01/2023. Tại phiên tòa lần thứ hai ngày 26/01/2023 bị đơn vẫn vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan và cũng không có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Theo khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Ngân hàng TMCP H ký Hợp đồng tín dụng với anh Đào Hữu T và chị Phạm Thị Thuý H đúng với chức năng hoạt động của Ngân hàng quy định tại Điều 98 Luật tổ chức tín dụng và quyết định số: 1627/2011/QĐ-NHNN ngày 31/12/2001 của Thống đốc ngân hàng Nhà nước về ban hành Quy chế cho vay của các tổ chức tín dụng đối với khách hàng. Các bên ký kết Hợp đồng hoàn toàn tự nguyện, không khiếu nại nội dung trong các Hợp đồng. Vì vậy, các Hợp đồng tín dụng trên có giá trị pháp lý và buộc các bên phải thi hành.

[2.2]. Hợp đồng tín dụng hạn mức số: 4687/22MB/HĐTD ngày 23/02/2022 và đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số: 4687/22MB/HĐTD/KUNN01 ngày 24/02/2022. Thời hạn hiệu lực của hạn mức tín dụng: 60 tháng (từ ngày 23/02/2022 đến ngày 23/02/2027) Phương thức trả nợ: Gốc trả khi đến hạn, Lãi trả hàng tháng theo đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số: 4687/22MB/HĐTD/KUNN01 ngày 24/02/2022, số tiền nhận nợ 700.000.000 đồng. Mục đích vay: Bổ sung vốn chăn nuôi. Do anh Đào Hữu T và chị Phạm Thị Thúy H đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ gốc, lãi đến hạn như đã thoả thuận trong Hợp đồng tín dụng, Khế ước nhận nợ mà hai bên đã ký kết. Mặc dù, Ngân hàng đã nhiều lần liên hệ làm việc, yêu cầu trả nợ nhưng anh Đào Hữu T và chị Phạm Thị Thuý H.

Hợp đồng được ký kết giữa Ngân hàng và anh Đào Hữu T bà Phạm Thị Thuý H với các điều khoản thỏa thuận phù hợp với các Điều 91, 98 của Luật các Tổ chức tín dụng và Thông tư số: 39/2016/TT-NHNN ngày 30-12-2016 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về hoạt động cho vay của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài đối với khách hàng.

Các khoản vay này được bảo đảm bằng Hợp đồng thế chấp là Tài sản bảo đảm cho khoản vay là: Theo Hợp đồng Thế chấp HĐTC quyền sử dụng đất số 4687/22MB/HĐBĐ ngày 23/02/2022 được công chứng tại Văn phòng công chứng Nguyễn Thanh Xuân, địa chỉ số 142 Phạm Văn Đồng, phường Đức Ninh Đông, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình và đã được đăng ký giao dịch bảo đảm theo quy định của pháp luật) là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 219, tờ bản đồ số 16, địa chỉ thôn Trung Nghĩa 5, Xã Nghĩa Ninh, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình theo Giấy chứng nhận QSDĐ quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DĐ 197118, số vào sổ cấp GCN CS: 04092 do Sở

Tài Nguyên và Môi Trường tỉnh Quảng Bình cấp ngày 19/01/2022 đứng tên anh Đào Hữu T và chị Phạm Thị Thúy Hà. Hợp đồng bảo đã ký ở trên phù hợp với các Điều 335, 336 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

[2.3]. Theo các chứng từ do Ngân hàng TMCP H cung cấp tính đến ngày 26/01/2024, thì anh Đào Hữu T và chị Phạm Thị Thuý H còn nợ Ngân hàng TMCP Phát triển thành phố Hồ Chí Minh với tổng số tiền là: 832.897.599 đồng (Trong đó nợ gốc là 699.999.757 đồng, nợ lãi trên nợ gốc trong hạn chưa trả là 5.747.417 đồng, nợ lãi trên nợ gốc quá hạn chưa trả là 126.621.346 đồng, lãi chậm trả lãi là 529.079 đồng.

Hội đồng xét xử thấy rằng yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Phát triển thành phố Hồ Chí Minh là có căn cứ cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Phát triển thành phố Hồ Chí Minh, anh Đào Hữu T và chị Phạm Thị Thuý H phải trả cho Ngân hàng TMCP H với số tiền tính đến ngày 26/01/2024 với tổng số tiền là 832.897.599 đồng (Trong đó nợ gốc là 699.999.757 đồng, nợ lãi trên nợ gốc trong hạn chưa trả là 5.747.417 đồng, nợ lãi trên nợ gốc quá hạn chưa trả là 126.621.346 đồng, lãi chậm trả lãi là 529.079 đồng.

Trong trường hợp anh Đào Hữu T và chị Phạm Thị Thuý H không thực hiện nghĩa vụ trả nợ hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền tiến hành thi hành án tài sản mà anh Đào Hữu T và chị Phạm Thị Thuý H đã thế chấp để thu hồi các khoản nợ vay theo quy định của pháp luật.

Tài sản đảm bảo theo Hợp đồng Thế chấp HĐTC quyền sử dụng đất số 4687/22MB/HĐBĐ ngày 23/02/2022 được công chứng tại Văn phòng công chứng Nguyễn Thanh Xuân, địa chỉ số 142 Phạm Văn Đồng, phường Đức Ninh Đông, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình và đã được đăng ký giao dịch bảo đảm theo quy định của pháp luật) là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 219, tờ bản đồ số 16, địa chỉ thôn Trung Nghĩa 5, Xã Nghĩa Ninh, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình theo Giấy chứng nhận QSDĐ quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DĐ 197118, số vào sổ cấp GCN CS: 04092 do Sở Tài Nguyên và Môi Trường tỉnh Quảng Bình cấp ngày 19/01/2022 đứng tên anh Đào Hữu T và chị Phạm Thị Thúy Hà để thu hồi các khoản nợ vay theo quy định của pháp luật.

[3]. Về án phí Dân sự sơ thẩm sơ thẩm:

Căn cứ khoản 4 Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường

vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Nguyên đơn không phải chịu án phí Dân sự sơ thẩm trả lại cho nguyên đơn số tiền tạm ứng án phí đã nộp; bị đơn phải chịu án phí Dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo quy định của pháp luật.

[4]. Ý kiến của Kiểm sát viên về giải quyết vụ án là phù hợp với nhận định nêu trên của Tòa án.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 4 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Toà án nhân dân tối cao.

Áp dụng các Điều 116, 117, 119, 463, 465, 466, 468, 470 của Bộ luật Dân sự năm 2015; các Điều 91, 95, 98 của Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP H.

2. Buộc anh Đào Hữu T và chị Phạm Thị Thúy H phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP H với tổng số tiền tính đến ngày 26/01/2024 với tổng số tiền là 832.897.599 đồng (Trong đó nợ gốc là 699.999.757 đồng, nợ lãi trên số tiền nợ gốc trong hạn chưa trả là 5.747.417 đồng, nợ lãi trên nợ gốc quá hạn chưa trả là 126.621.346 đồng, lãi chậm trả lãi là 529.079 đồng.

Kể từ ngày 27/01/2023 anh Đào Hữu T và chị Phạm Thị Thúy H phải tiếp tục thanh toán phần lãi phát sinh theo mức lãi suất mà các bên đã thoả thuận trong các Hợp đồng tín dụng mà các bên đã ký kết cho đến ngày anh Đào Hữu T và chị Phạm Thị Thúy H thực tế thanh toán hết nợ cho Ngân hàng TMCP H.

3. Trong trường hợp anh Đào Hữu T và chị Phạm Thị Thúy H không thực hiện nghĩa vụ trả nợ hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng TMCP H có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền tiến hành thi hành án tài sản đảm bảo mà anh Đào Hữu T và chị Phạm Thị Thúy H đã thế chấp để thu hồi các khoản nợ vay theo quy định của pháp luật.

Tài sản đảm bảo theo Hợp đồng thế chấp HĐTC quyền sử dụng đất số 4687/22MB/HĐBĐ ngày 23/02/2022 được công chứng tại Văn phòng công chứng Nguyễn Thanh Xuân, địa chỉ số 142 Phạm Văn Đồng, phường Đức Ninh Đông, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình và đã được đăng ký giao dịch bảo đảm theo quy định của pháp luật) là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất

số 219, tờ bản đồ số 16, địa chỉ thôn Trung Nghĩa 5, Xã Nghĩa Ninh, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình theo Giấy chứng nhận QSDĐ quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DĐ 197118, số vào sổ cấp GCN CS: 04092 do Sở Tài Nguyên và Môi Trường tỉnh Quảng Bình cấp ngày 19/01/2022 đứng tên anh Đào Hữu T và chị Phạm Thị Thúy H để thu hồi các khoản nợ vay theo quy định của pháp luật.

4. Về án phí Dân sự sơ thẩm:

Bị đơn anh Đào Hữu T và chị Phạm Thị Thúy H phải chịu nộp số tiền là 36.986.928 đồng để sung quỹ Nhà nước.

Nguyên đơn Ngân hàng TMCP H không phải chịu. Hoàn trả lại cho Nguyên đơn Ngân hàng TMCP Phát triển thành phố Hồ Chí Minh số tiền 17.780.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 31AA/2021/ 0001690 ngày 18 tháng 10 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

5. Về chi phí xem xét thẩm định, định giá:

Do yêu cầu của Ngân hàng TMCP H được chấp nhận, nên căn cứ vào khoản 1 Điều 157, Điều 158 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án buộc anh Đào Hữu T và chị Phạm Thị Thúy H phải chịu toàn bộ chi phí xem xét thẩm định, định giá và phải thanh toán trả cho Ngân hàng TMCP H số tiền là 5.000.000 đồng.

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

7. Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15

ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án, hoặc kể từ ngày bản án được tống đạt, niêm yết hợp lệ.

***Nơi nhận:***
-TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND TP Đồng Hới;
- Chi cục THADS TP Đồng Hới;
- Các đương sự;
- Lưu Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

***(Đã ký)***

**Nguyễn Thị Mỹ Lệ**